

Số: 02 /2020/NQ-ĐHĐCĐ-NTC

Bình Dương, ngày 03 tháng 6 năm 2020

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020 CÔNG TY CỔ PHẦN KHU CÔNG NGHIỆP NAM TÂN UYÊN

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CP KCN NAM TÂN UYÊN

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Công ty CP Khu công nghiệp Nam Tân Uyên;

Căn cứ vào Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty CP Khu công nghiệp Nam Tân Uyên ngày 03 tháng 6 năm 2020;

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua các Báo cáo do Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát trình bày tại Đại hội, bao gồm:

- Báo cáo hoạt động năm 2019 và phương hướng hoạt động năm 2020 của Hội đồng quản trị;
- Báo cáo kết quả hoạt động năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020 của Ban kiểm soát.

Điều 2. Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 với các nội dung chính như sau:

1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019
 - a) Kết quả sản xuất kinh doanh

ĐVT: đồng

TT	Nội dung	Kế hoạch 2019	Thực hiện 2019	Tỷ lệ %
1	Tổng doanh thu (DT)	303.496.488.240	382.035.056.332	125,88
	<i>DT hoạt động kinh doanh</i>	169.027.198.227	193.939.465.883	114,74
	<i>DT hoạt động tài chính</i>	134.469.290.013	187.196.297.802	139,21
	<i>Thu khác</i>	0	899.292.647	
2	Tổng chi phí (CP)	157.570.091.936	108.587.291.926	68,91
	<i>CP hoạt động kinh doanh</i>	136.735.881.927	107.568.523.404	78,67
	<i>CP hoạt động tài chính</i>	20.834.210.009	486.235.509	2,33
	<i>CP khác</i>	0	532.533.013	
3	Lợi nhuận trước thuế	145.926.396.304	273.447.764.406	187,39
4	Thuế TNDN phải nộp	15.748.042.685,00	36.939.589.992	234,57
5	Lợi nhuận sau thuế	130.178.353.619	236.508.174.414	181,68
6	Tỷ suất lợi nhuận/VĐL	81,36%	147,82%	181,68
7	Nộp ngân sách	240.904.000.000	163.615.576.485	67,92



b) Kết quả đầu tư xây dựng cơ bản

- Tổng vốn XDCCB thực hiện trong năm 2019 là 172,26 tỷ đồng, đạt 76,55 % kế hoạch năm 2019.

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng cơ bản năm 2020

a) Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020

- Cho thuê lại đất : 50 ha
- Cho thuê nhà xưởng xây sẵn : từ 10.000 m²
- Tổng doanh thu : 390,32 tỷ đồng
- Tổng chi phí : 173,79 tỷ đồng
- Tổng lợi nhuận trước thuế : 216,53 tỷ đồng
- Tổng lợi nhuận sau thuế : 177,02 tỷ đồng
- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế /VĐL : 135,33%
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế /VĐL : 110,63%
- Nộp ngân sách : 714,996 tỷ đồng

b) Kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2020: 344,4 tỷ đồng.

Đại hội đồng cổ đông thống nhất ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét điều chỉnh chỉ tiêu kế hoạch năm 2020 cho phù hợp với tình hình thực tế trong quá trình thực hiện.

Điều 3. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC với các chỉ tiêu chính như sau:

- + Tổng tài sản : 3.537,56 tỷ đồng
- + Tổng nợ phải trả : 2.956,96 tỷ đồng
- + Tổng vốn chủ sở hữu : 580,59 tỷ đồng
- + Tổng LNST chưa phân phối : 248,36 tỷ đồng

Điều 4. Thông qua mức chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát thực hiện năm 2019 và kế hoạch năm 2020 như sau:

1. Thực hiện năm 2019:

- Hội đồng quản trị, thư ký : 177.000.000 đồng
- Ban kiểm soát (kiêm nhiệm) : 36.000.000 đồng

2. Kế hoạch năm 2020:

- Chủ tịch HĐQT : 3.000.000 đồng/tháng
- Thành viên HĐQT : 2.000.000 đồng/người/tháng
- Thư ký HĐQT : 1.000.000 đồng/tháng
- Thành viên BKS : 1.500.000 đồng/người/tháng

Điều 5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 với các chỉ tiêu như sau:

TT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ %/ LN 2019	Số tiền (đồng)
1	Tổng doanh thu năm 2019		382.035.056.332
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2019, phân phối:		236.508.174.414
2.1	Cổ tức (100%/VĐL)	67,65%	160.000.000.000
2.2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	5,22%	12.340.746.500
2.3	Quỹ đầu tư phát triển	10,00%	23.650.817.441
2.4	Lợi nhuận sau thuế năm 2019 còn lại	17,13%	40.516.610.473
3	Lợi nhuận sau thuế năm trước chuyển sang		91.852.216.467
4	Lợi nhuận gộp còn lại chuyển sang năm sau		132.368.826.940

Điều 6. Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020 với các chỉ tiêu như sau:

TT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ %/ LN 2020	Số tiền (đồng)
1	Tổng doanh thu năm 2020		390.322.343.242
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2020, phân phối:		177.015.120.868
2.1	Cổ tức (tối thiểu 80%/VĐL)	72,31%	128.000.000.000
2.2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	3,12%	5.517.553.440
2.3	Quỹ đầu tư phát triển	10,00%	17.701.512.087
2.4	Lợi nhuận sau thuế năm 2020 còn lại	14,57%	25.796.055.341
3	Lợi nhuận sau thuế năm trước chuyển sang		132.368.826.940
4	Lợi nhuận gộp còn lại chuyển sang năm sau		158.164.882.281

Trên cơ sở kết quả lợi nhuận năm 2020, Hội đồng quản trị sẽ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 trong kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

Điều 7. Thống nhất ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong ba đơn vị kiểm toán để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty là:

1. Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC;
2. Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam (AVA);
3. Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam.

Điều 8. Thống nhất điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi Đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật KCN Nam Tân Uyên mở rộng (giai đoạn II) như sau:

1. Tên Báo cáo khả thi: Đầu tư xây dựng Hệ thống hạ tầng kỹ thuật Khu công nghiệp Nam Tân Uyên Mở rộng (giai đoạn II).

062
ĐỒNG
Ổ PI
ĐỒNG
TÀI
YÊN

2. Chủ đầu tư: Công ty CP Khu công nghiệp Nam Tân Uyên.

3. Mục tiêu đầu tư: Đầu tư xây dựng kinh doanh cơ sở hạ tầng Khu công nghiệp.

4. Địa điểm đầu tư: Phường Uyên Hưng và phường Hội Nghĩa, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

5. Quy mô đầu tư : Đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp trên diện tích 345,86 ha

6. Hình thức quản lý: Chủ đầu tư sử dụng bộ máy chuyên môn trực thuộc để quản lý thực hiện dự án.

7. Tổng mức đầu tư: 1.485.065 triệu đồng

(Một nghìn, bốn trăm tám mươi lăm tỷ, không trăm sáu mươi lăm triệu đồng). Trong đó:

- Chi phí đền bù giải phóng mặt bằng	864.650 triệu đồng
- Chi phí xây dựng	477.854 triệu đồng
- Chi phí quản lý dự án	5.532 triệu đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	18.438 triệu đồng
- Chi phí khác	33.065 triệu đồng
- Chi phí dự phòng	85.526 triệu đồng

8. Nguồn vốn: vốn chủ sở hữu 20%, vốn vay ngân hàng 40% và vốn khác 40%.

9. Thời gian đầu tư: từ năm 2020 đến năm 2025.

10. Thời gian hoạt động: 50 năm kể từ ngày có Giấy chứng nhận đầu tư.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty CP KCN Nam Tân Uyên thực hiện các thủ tục trình cấp thẩm quyền chấp thuận, phê duyệt điều chỉnh báo cáo nghiên cứu khả thi và thực hiện các thủ tục đầu tư theo đúng quy định hiện hành

Điều 9. Thống nhất vay vốn ngân hàng để thực hiện dự án đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật KCN Nam Tân Uyên mở rộng (giai đoạn II), nộp tiền sử dụng đất cho nhà nước với hạn mức tối đa là 3.212 tỷ đồng (Ba ngàn hai trăm mười hai tỷ đồng), chi tiết như sau:

+ Vay đầu tư dự án : 594 tỷ đồng

(Tổng mức đầu tư x 40% = 1.485 tỷ đồng x 40%)

+ Tiền thuê đất Nhà nước : 2.618 tỷ đồng

(Diện tích đất thương phẩm x giá thuê đất dự kiến = 259,17ha x 10,105 tỷ đồng/ha)

120

TY
I
AN
NGI
UY

.BIN

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty CP KCN Nam Tân Uyên căn cứ vào kế hoạch sản xuất kinh doanh, dòng tiền của dự án để cân đối số tiền vay, thời gian vay phù hợp để đảm bảo mang lại lợi ích tốt nhất cho Công ty và thông qua các thủ tục liên quan đến giá trị vốn vay ngân hàng nêu trên.

Điều 10. Thống nhất thực hiện thanh toán cho cổ đông Công ty Cổ phần cao su Phước Hòa khoản hỗ trợ thiệt hại kinh tế do thanh lý sớm vườn cây cao su với giá trị 864,65 tỷ đồng (tương ứng diện tích 345,86ha) trong thời gian Công ty Cổ phần Khu công nghiệp Nam Tân Uyên thực hiện điều chỉnh tổng mức đầu tư với các cấp có thẩm quyền.

Điều 11. Thống nhất chuyển niêm yết cổ phiếu NTC từ UpCom sang HOSE trong năm 2020. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty CP KCN Nam Tân Uyên thực hiện các thủ tục theo đúng quy định hiện hành.

Điều 12. Thống nhất phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ để đủ nguồn vốn chủ sở hữu đối ứng theo quy định nhằm thực hiện đầu tư vào dự án KCN Nam Tân Uyên mở rộng (giai đoạn II) theo tỷ lệ 2:1 và tiếp tục ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện chủ trương phát hành tăng vốn điều lệ theo Điều 11 của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

Điều 13. Thống nhất miễn nhiệm chức danh Chủ tịch, thành viên Hội đồng quản trị đối với ông Trần Công Kha và phê chuẩn kết quả bầu ông Đỗ Hữu Phước - Thành viên Hội đồng quản trị giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị công ty nhiệm kỳ 2016 - 2021.

Điều 14. Thống nhất giữ nguyên cơ cấu tổ chức HĐQT với số lượng là 04 thành viên đến hết nhiệm kỳ 2016-2021.

Điều 15. Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo đúng pháp luật và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Quý cổ đông, website;
- Ủy ban chứng khoán;
- HĐQT, BKS;
- Ban điều hành;
- Lưu VT, thư ký HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI
CHỦ TỊCH HĐQT**



Đỗ Hữu Phước